TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-KDTM	*Thái Bình, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2019/TLST- KDTM ngày 04 tháng 6 năm 2019.
- Căn cứ vào Điều 2 Luật Người cao tuổi.
- Căn cứ vào Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***** *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ (B).

Địa chỉ: Tháp B, 35 H, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng B - Chi nhánh T.

Địa chỉ: Số 80B, phố L, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Nguyễn Duy D - Trưởng phòng quản lý rủi ro Ngân hàng B- Chi nhánh T.
- Bà Nguyễn Thị Hải V - Giám đốc phòng giao dịch Quang Trung.
- Bà Phạm Thị D - Chuyên viên quản lý khách hàng phòng giao dịch Quang Trung.

(Theo Quyết định ủy quyền số 323/QĐ-BIDV.TB ngày 25/02/2019).

***** *Bị đơn:* Bà Bùi Thị N, sinh ngày 09/7/1959.

Nơi cư trú: Số 408, phố T, tổ 5, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đến ngày 15/8/2019, bà Bùi Thị N còn nợ Ngân hàng B:

+ Nợ gốc: 288.800.000 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn và quá hạn: 98.570.235 đồng.

Tổng là: 387.370.235 đồng.

Bà Bùi Thị N có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng B theo phương án: Đến ngày 31/8/2019, bà Bùi Thị N có trách nhiệm trả nợ gốc là 70.000.000 đồng. Đến ngày 30/9/2019, bà Bùi Thị N có trách nhiệm trả nợ gốc là 130.000.000 đồng. Từ tháng 10 năm 2019, bà Bùi Thị N có trách nhiệm trả nợ gốc là 10.000.000đồng/tháng vào ngày 25 hàng tháng cho đến khi trả hết nợ gốc.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (23/8/2019) bà Bùi Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

2.2 Trường hợp bà Bùi Thị N không thực hiện đúng theo phương án trả nợ đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên và phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô 04 chỗ ngồi, sản xuất năm 2011, nhãn hiệu HYUNDAI VELOSTER biển số đăng ký 17A-011.11 thuộc quyền sở hữu của bà Bùi Thị N (Theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2013/HĐ ngày 13 tháng 11 năm 2013).

2.3 Về chi phí tố tụng: Ngân hàng B tự nguyện nộp cả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã thanh toán xong).

2.4 Về án phí: Bà Bùi Thị N được miễn nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng B số tiền 9.736.000đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009866 ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND thành phố Thái Bình;*
- *Chi cục THADS thành phố Thái Bình;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết